TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số :129 /2019/ HNGĐ-ST
Ngày 10/10/ 2019
V/v: tranh chấp ly hôn và nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

-Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: bà Đặng Thị Ánh Bình

Các hội thẩm nhân dân:
1.Ông Nguyễn Phương Thanh
2.Bà Phạm Thị Ánh Tuyết

-Thư ký phiên tòa: bà Trần Mỹ Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: không tham gia.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 367/ 2019/ TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019, về tranh chấp ly hôn và nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: chị Phạm Thị Yến Nh, sinh năm 1989 (có mặt)
Địa chỉ: số 1A, Nguyễn Văn Lâu, khóm 1, phường 8, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L.

2.Bị đơn: anh Nguyễn Thành Nh, sinh năm 1977 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Thanh S, xã Thanh Đ, huyện Long H, tỉnh Vĩnh L
Nơi ở hiện nay: số 1A, Nguyễn Văn Lâu, khóm 1, phường 8, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 01 tháng 8 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Yến Nh trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thành Nh quen biết tìm hiểu nhau một thời gian và tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2007, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Vĩnh Long ngày 13/7/2007.

Sau khi cưới vợ chồng sống chung nhà với mẹ của chị tại phường 8, thành phố Vĩnh Long, sống hạnh phúc và có 04 con chung. Đến cuối năm 2010 thì phát sinh mâu thuẩn, nguyên nhân do anh Nh không lo làm ăn mà thường xuyên uống rượu, tiền bạc chi tiêu trong gia đình do chị lo liệu. Anh Nh ghen tuông vô cớ và xúc phạm chị Nhiều lần, ngoài ra anh Nh còn có quan hệ tình cảm bất chính với mẹ nuôi của chị. Chị khuyên can, anh Nh hứa sửa đổi Nhều lần nhưng vẫn không thực hiện, hiện nay vợ chồng và các con vẫn sống chung một nhà, nhưng vợ chồng không còn quan hệ tình cảm từ đầu năm 2019 đến nay. Chị nhận thấy sống với anh Nh không có hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Con chung có 04 người: Nguyễn Thành Ph, sinh ngày 01/11/2007, Nguyễn Thành Tr, sinh ngày 30/3/2009, Nguyễn Phạm Quỳnh H, sinh ngày 29/12/2016 và Nguyễn Quốc Ng, sinh ngày 20/4/2018. Khi ly hôn chị yêu cầu nuôi cả bốn người con và yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng, mỗi cháu 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), cấp dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thành Nh không tham gia hòa giải, nhưng có nộp bản tự khai đề ngày 04/9/2019 với nội dung: anh và chị Phạm Thị Yến Nh kết hôn năm 2007, vợ chồng sống hạnh phúc và sinh được 04 người con, trong quá trình chung sống cũng có lời qua tiếng lại nhưng không xảy ra mâu thuẩn trầm trọng. Hiện nay anh vẫn sống chung một nhà với chị Nh và các con, hàng ngày chăm sóc và đưa đón các con đi học. Anh không biết lý do nào chị Nh làm đơn ly hôn, vì vợ chồng không có xảy ra mâu thuẩn trầm trọng, hiện nay các con của anh đang còn nhỏ, cháu nhỏ nhất mới hơn 01 tuổi rất cần sự chăm sóc nuôi dưỡng của cả cha và mẹ nên nguyện vọng của anh được đoàn tụ để lo cho các con.

Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn, anh đồng ý giao 04 người con chung cho chị Nh nuôi dưỡng, anh không đồng ý cấp dưỡng nuôi con, vì anh không có khả năng cấp dưỡng. Tài sản chung và nợ chung không có . Ngoài ra anh Nh có đơn đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án

Tại phiên tòa: nguyên đơn chị Phạm Thị Yến Nh không cung cấp chứng cứ gì mới, vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn và nuôi 04 người con chung, yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng, mỗi cháu 500.000đ, cấp dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thành Nh có đơn xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự được thẩm tra tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn anh Nguyễn Thành Nh có đơn xin vắng mặt, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Nh và anh Nh tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/7/2007, hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Yến Nh, xét thấy: Sau khi cưới chị Nh và anh Nh sinh sống bên gia đình của chị Nh, quá trình chung sống vợ chồng sinh được 04 người con. Chị Nh trình bày vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng cũng như cho rằng anh Nh có quan hệ tình cảm với mẹ nuôi của chị, nhưng chị Nh không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh.Tòa án đã ra thông báo yêu cầu chị Nh cung cấp chị Nh vẫn không cung cấp được. Chị Nh cũng thừa nhận trong thời gian chung sống với nhau, anh Nh không có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của chị Nh làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên Tòa chị Nh thừa nhận hiện nay vợ chồng vẫn sống chung một mái nhà, ăn cơm chung, chị thường xuyên đi làm vào ban đêm, anh Nh ở nhà chăm sóc các con, hàng ngày chị và anh Nh vẫn đưa đón con đi học.

Mặt khác anh Nh có bản khai trình bày vợ chồng không có xảy ra mâu thuẫn gì trầm trọng dẫn đến phải ly hôn, nguyện vọng của anh là vợ chồng tiếp tục chung sống để lo cho các con, vì các con của anh và chị Nh đang còn rất nhỏ, cháu nhỏ nhất mới hơn một tuổi, không ai chăm sóc nuôi dưỡng tốt hơn cha và mẹ.

Chị Nh khởi kiện xin ly hôn, nhưng không chứng minh được mâu thuẫn giữa vợ chồng xảy ra trầm trọng, hiện tại vợ chồng vẫn sống chung với nhau trong một gia đình cùng chăm sóc nuôi dưỡng 04 người con chung. Nguyện vọng của anh Nh muốn được tiếp tục chung sống để lo cho con chung vì các cháu còn quá nhỏ. Xét thấy chị Nh và anh Nh có thể tiếp tục chung sống với nhau, vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của chị Nh về việc xin ly hôn anh Nh.

Do yêu cầu khởi kiện của chị Nh xin ly hôn anh Nh không được chấp nhận nên về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng không đặt ra xem xét giải quyết.

[4]Về án phí: Buộc chị Nh phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1.Về quan hệ hôn nhân: không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Yến Nh xin ly hôn anh Nguyễn Thành Nh.

2.Về con chung: có 04 con chung gồm Nguyễn Thành Ph, sinh ngày 01/11/2007, Nguyễn Thành Tr, sinh ngày 30/3/2009, Nguyễn Phạm Quỳnh H, sinh ngày 29/12/2016 và Nguyễn Quốc Ng, sinh ngày 20/4/2018. Do yêu cầu khởi kiện của chị Nh xin ly hôn anh Nh không được chấp nhận nên về con chung không đặt ra xem xét giải quyết.

3.Về tài sản chung và nợ chung: do yêu cầu khởi kiện của chị Nh xin ly hôn anh Nh không được chấp nhận nên về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng không đặt ra xem xét giải quyết.

4.Về án phí: chị Phạm Thị Yến Nh phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005089 ngày 01/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Chị Nh đã nộp xong án phí.

5.Quyền kháng cáo: nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ánh Bình

Nơi nhận:
-TANDT Vĩnh Long;
-VKSND cùng cấp;
-CC THADS cùng cấp;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.